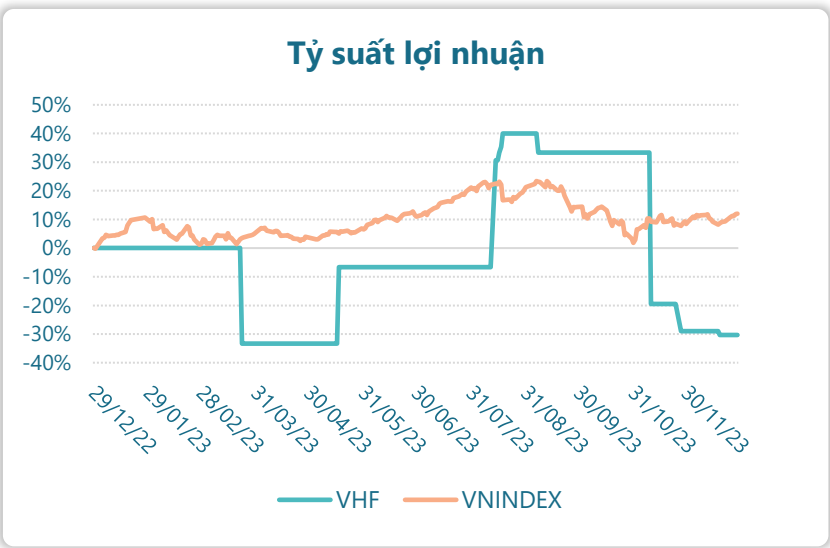
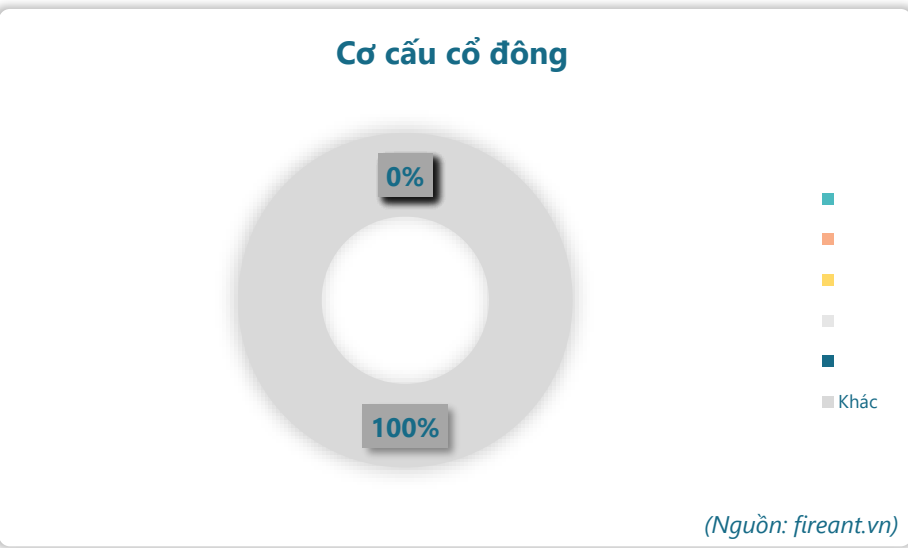
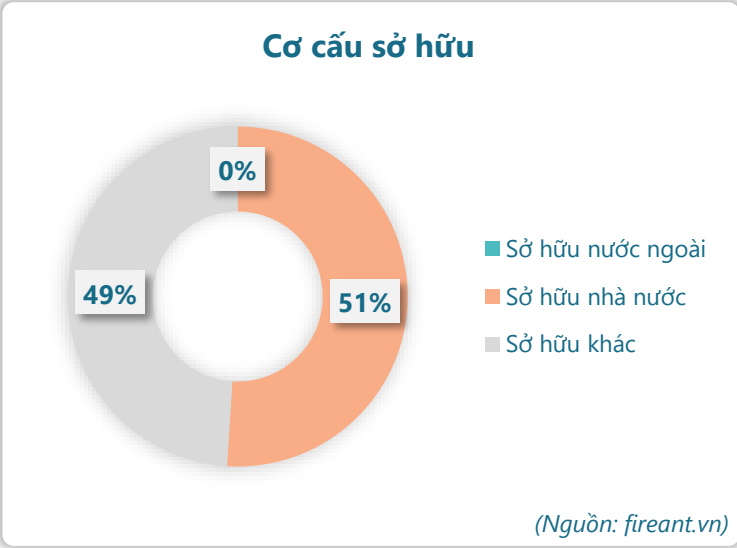
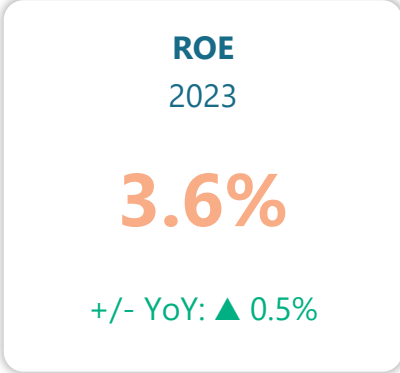
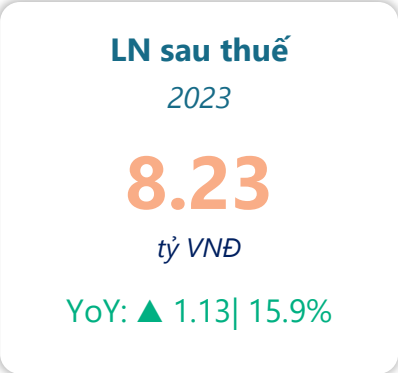
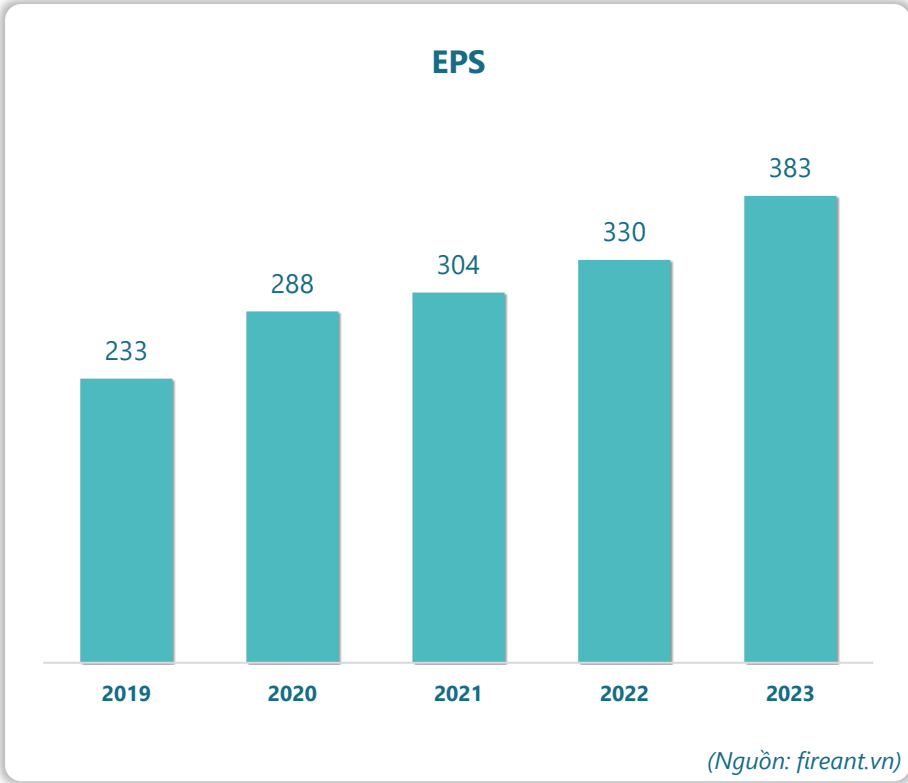
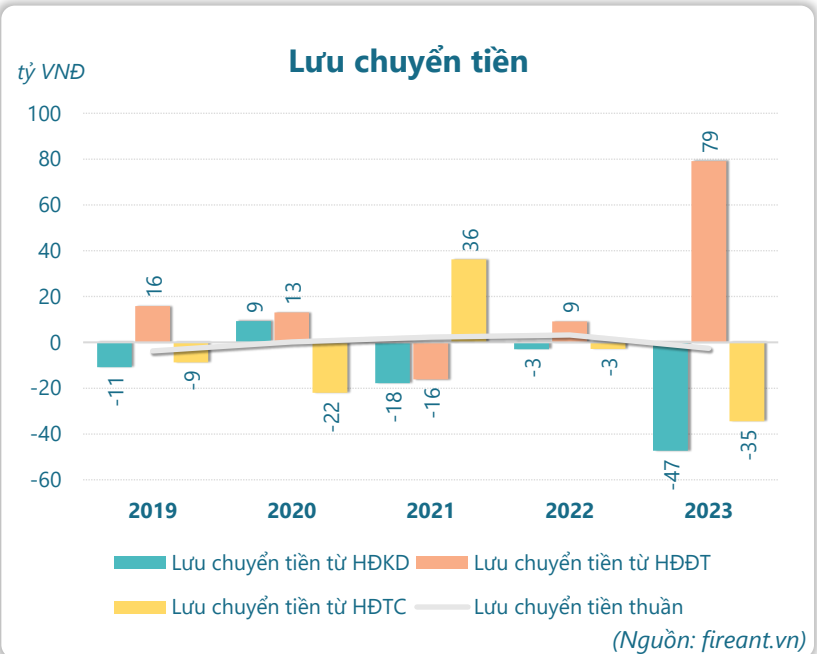
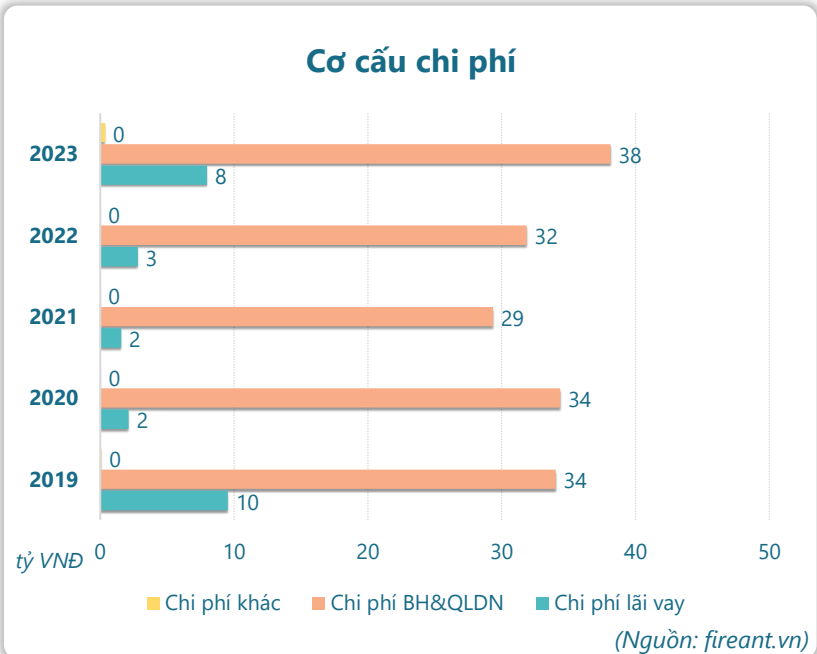
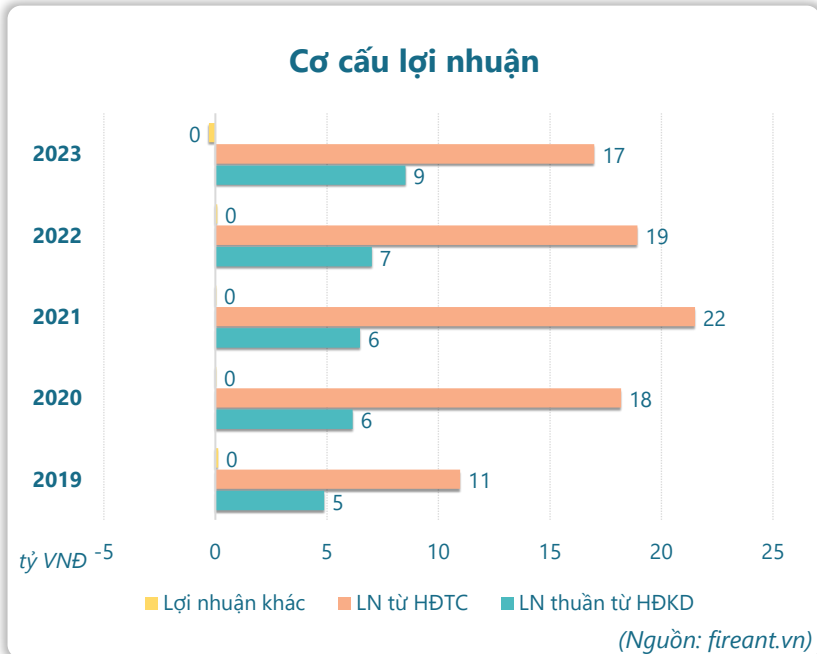
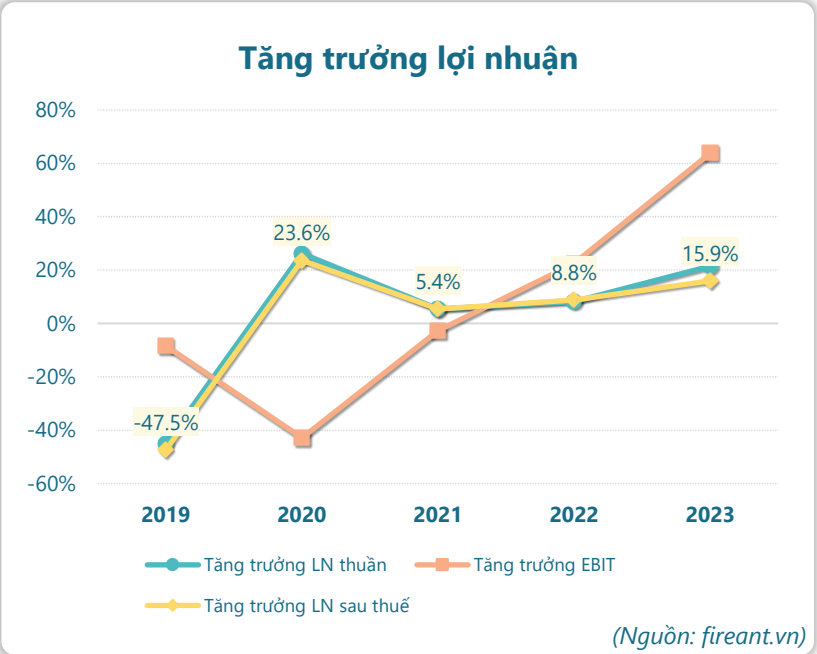
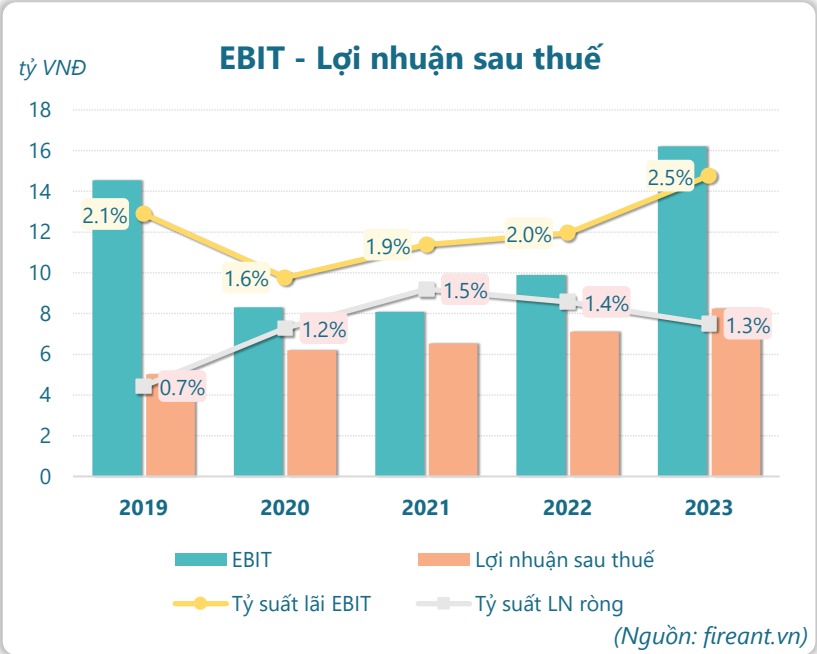
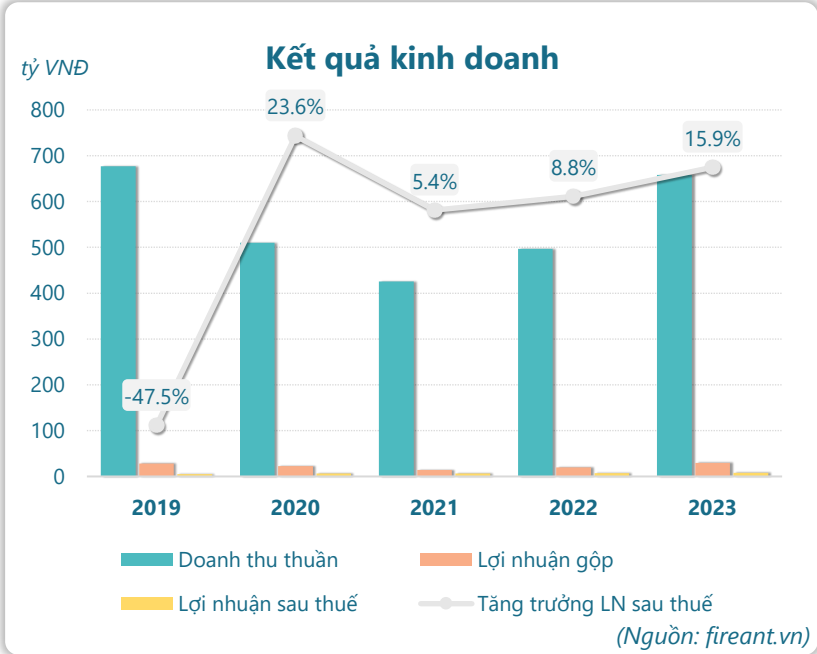


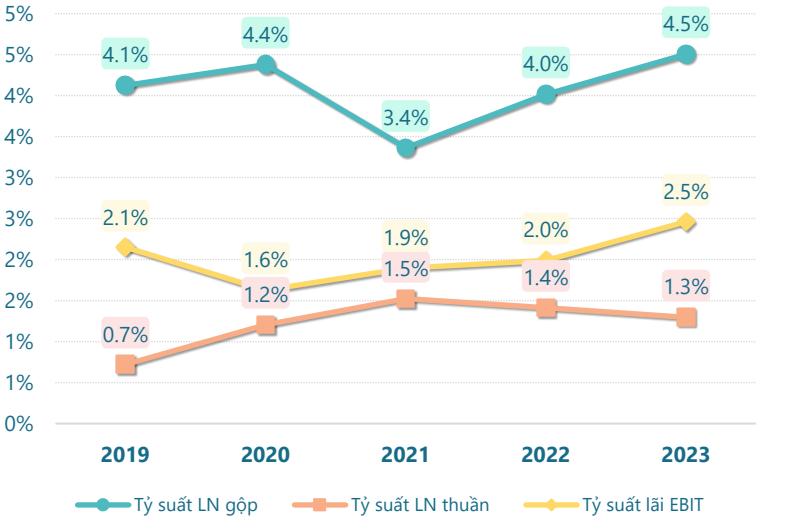
Ngày	10,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.9%	-47.7%	-25.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,850 - 20,685
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	221
Số lượng CPLH (CP)	21,500,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	10
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.09
EPS	383
P/E	26.9

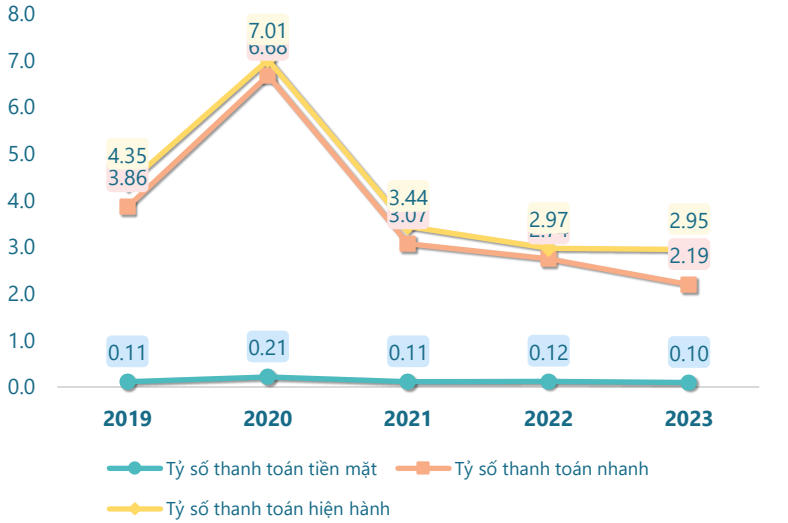




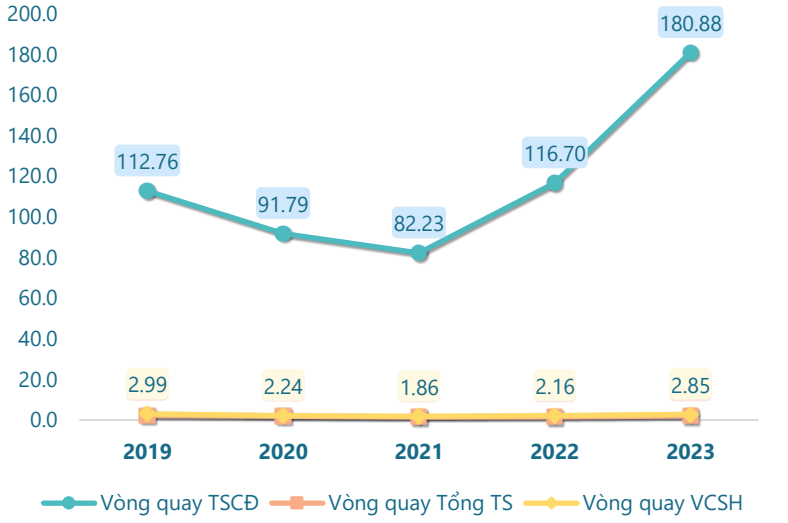
Tỷ suất lợi nhuận



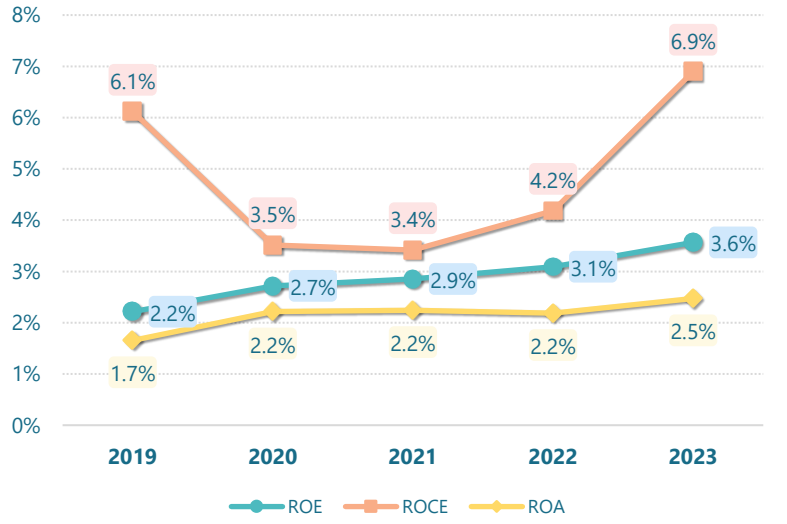
Chỉ số thanh khoản



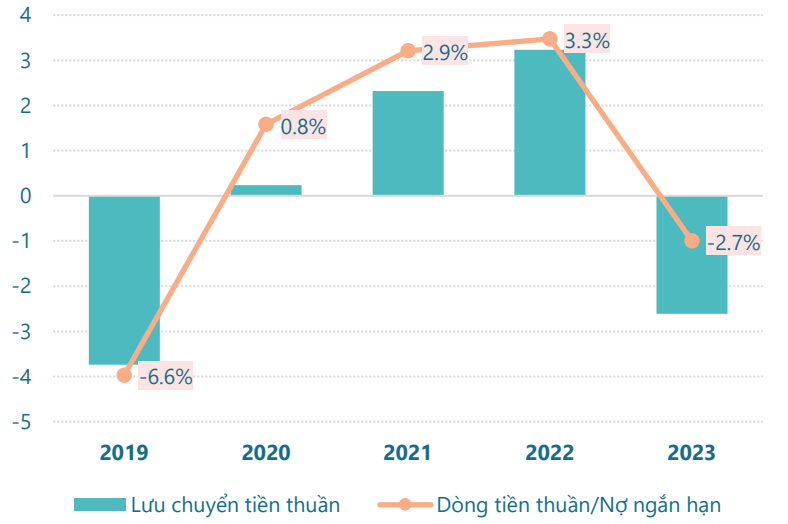
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

